

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày 26 – 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoài Phong

Ông Hồ Thanh Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Dơi tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hoài Hận - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần L, sinh năm 1984 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp CV, xã QPB, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị X; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/01/2024 đến ngày 17/01/2024 chuyển sang tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Văn D, sinh năm 1964; nơi cư trú: Ấp CV, xã QPB, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 07/01/2024, một người tên Đ liên hệ điện thoại với Trần L và kêu L điều khiển xe đến đoạn cầu Kinh Giữa thuộc ấp Kinh Giữa, xã Quách Phẩm Bắc, huyện Đam Dơi gặp Đ để nhờ L đi lấy đồ, L đồng ý. L điều khiển xe hiệu Sirius biển kiểm soát 69AL – 00787 đến gặp Đ và Đ đưa số tiền 300.000đ rồi chỉ đường cho L đến khu vực Bờ Đập thuộc ấp Ngã Bát, xã Trần

Phán, huyện Đầm Dơi nhìn thấy bảng hiệu rửa xe thì vào gặp người phụ nữ nằm võng nói Đ kêu lấy đồ. Lúc này, Đ nói “anh đi lấy ma túy về gần đến cầu Kinh Giữa alô cho em, anh em mình kiếm chỗ nào đáp” thì L biết là đi mua ma túy cho Đ để cùng nhau sử dụng. L điều khiển xe đi đến vị trí Đ chỉ thì vào gặp người phụ nữ hỏi mua ma túy và đưa 300.000đ cho người phụ nữ. Người phụ nữ chỉ hộp bài tây dưới nền nhà, L đến lấy và kiểm tra thấy có gói nilon bên trong chứa ma túy. L cất giấu gói ma túy vào túi quần và điều khiển xe về. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, L điều khiển xe đến khu vực gần cầu Sáu Hoàng thuộc ấp Chà Là, xã Trần Phán, huyện Đầm Dơi thì bị Công an xã Trần Phán kiểm tra và phát hiện trên người L có cất giấu 01 gói nilon bên trong có chứa ma túy. Đồng thời, lập biên bản bắt quả tang đối với L.

Tại bản Kết luận giám định số 09/KL-KTHS ngày 14/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận như sau: Tinh thể màu trắng bên trong gói nilon được bóp kín miệng, niêm phong trong phong bì thư hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3749 gam, loại Methamphetamine.

Từ những tình tiết nêu trên, tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi đã truy tố bị cáo Trần L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Trần L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, 01 điện thoại di động hiệu Nokia; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số 09/KL-KTHS ngày 14/01/2024, 01 hộp bài tây màu đỏ; trả lại cho ông D 01 điện thoại di động hiệu itel màu đen.

Bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng: Bị cáo L xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần L thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi truy tố, cụ thể: Vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 07/01/2024, tại khu vực gần cầu Sáu Hoàng thuộc ấp Chà Là, xã Trần Phán, huyện Đầm Dơi Công an xã Trần Phán, huyện Đầm Dơi tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Trần L đang tàng trữ 01 gói nilon có chứa ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 0,3749gam.

Như vậy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai những người chứng kiến sự việc, kết quả giám định và vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra. Từ đó khẳng định việc bị cáo có hành vi cất giấu trong người chất ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 0,3749 gam là cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bởi lẽ, trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, là vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, nhưng với bản tính sống buông thả, bất chấp và xem thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo gây nguy hại cho xã hội, đã làm xấu tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết như: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có người thân có công với đất nước, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, 01 điện thoại di động hiệu Nokia là công cụ, phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp; 01 phong bì hoàn mẫu số 09/KL-KTHS ngày 14/01/2024 và 01 hộp bài tây màu đỏ là vật cất tàng trữ và không có giá trị hoặc không sử dụng được nên tịch thu, tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu itel màu đen trả lại cho chủ sở hữu là ông D.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, vật chứng và án phí là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có xem xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ, hậu quả, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra. Đó là, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

[9] Đối với người tên Đ đưa tiền cho bị cáo L mua ma túy để về cùng nhau sử dụng. Quá xác minh xác định được người mà bị cáo L khai là Đỗ Thanh Đ. Tuy nhiên, hiện nay Đ không còn ở địa phương và không rõ ở đâu. Cơ quan điều tra ra quyết định truy tìm, khi có căn cứ xử lý sau.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo L, quá trình điều tra chưa chứng minh được hành vi tội phạm, yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trần L phạm tội “Tràng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần L 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu trắng đỏ, biển kiểm soát 69AL-00787; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, sim số 0941.877.046.

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số 09/KL-KTHS ngày 14/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín. Bên trong gồm: Phong bì thư hình chữ nhật, bọc nilon màu trắng dùng để gói tinh thể màu trắng; 01 hộp bài tây màu đỏ;

Trả lại cho ông Trần Văn D 01 điện thoại di động hiệu itel màu đen, sim số 0827.209.511.

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có

quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Minh Thịnh

